

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC AN GIANG

Số : 891/KBAG-KTNN

V/v triển khai Quy trình kiểm soát, chi trả
cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi
thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng
thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Các đơn vị giao dịch với Kho bạc Nhà nước An Giang;
- Các Ngân hàng thương mại trong tỉnh An Giang.

Thực hiện Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ Quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước (KBNN). Tại Phụ lục II, có quy định các Mẫu số 07 (Bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng) và Mẫu số 09 (Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng); Thông tư số 62/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước.

Ngày 12/12/2023 Kho bạc Nhà nước ban hành Quyết định số 7118/QĐ-KBNN Về việc ban hành Quy trình kiểm soát, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu. Thời gian áp dụng: từ ngày 01/01/2024. Theo đó, việc lập hồ sơ, chứng từ thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản của đơn vị sử dụng ngân sách (ĐVSDNS) gửi đến KBNN qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến và truyền sang Ngân hàng thương mại (NHTM) nơi ĐVSDNS mở tài khoản qua Cổng trao đổi dữ liệu trên Internet của KBNN.

Để triển khai thực hiện nội dung nêu trên, KBNN An Giang gửi đến các đơn vị giao dịch, các NHTM trong tỉnh An Giang **Quy trình kiểm soát, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu** để phối hợp thực hiện. Các đơn vị tải về tại Website KBNN An Giang, địa chỉ: www.khobac.angiang.gov.vn.

Kho bạc Nhà nước An Giang thông báo đến các đơn vị để phối hợp thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc liên hệ với các KBNN trong tỉnh An Giang để phối hợp xử lý. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo KBNN An Giang;
- KBNN huyện, thị xã, thành phố;
- Các Phòng: KSC, TTKT, TVQT;
- Trang Web KBNN An Giang;
- Lưu: VT, KTNN (250 bản).

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tiến

**BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7118**/QĐ-KBNN

Hà Nội, ngày **12** tháng **12** năm **2023**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu

TỔNG GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của

Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 của

Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kiểm soát chi, Cục trưởng Cục Kế toán Nhà nước, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kiểm soát chi, Cục trưởng Cục Kế toán Nhà nước, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Giám đốc Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo KBNN;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KSC (5 b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Triệu Thọ Hân

QUY TRÌNH

Kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Công trao đổi dữ liệu
(Kèm theo Quyết định số 748/QĐ-KBNN, ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Kho bạc Nhà nước)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy trình này quy định về kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Công trao đổi dữ liệu.

2. Đối tượng áp dụng:

- Đơn vị Kho bạc Nhà nước;
- Lãnh đạo đơn vị Kho bạc Nhà nước;
- Lãnh đạo Phòng;
- Kế toán trưởng;
- Giao dịch viên.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và viết tắt

1. **Đơn vị sử dụng ngân sách (ĐVSDNS):** Là đơn vị dự toán ngân sách được giao trực tiếp quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; đơn vị mở tài khoản tiền gửi tại KBNN được cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước).

2. **Đơn vị Kho bạc Nhà nước (đơn vị KBNN):** Sở Giao dịch KBNN, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. **Lãnh đạo đơn vị KBNN:** Là Lãnh đạo Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh và Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

4. **Lãnh đạo Phòng:** Là Lãnh đạo phòng Kiểm soát chi hoặc Lãnh đạo phòng Kế toán Nhà nước (đối với KBNN cấp tỉnh); Kế toán trưởng hoặc ủy quyền Kế toán trưởng (đối với KBNN quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

5. **Giao dịch viên (GDV):** Là công chức thuộc phòng Kế toán nhà nước, hoặc phòng Kiểm soát chi, hoặc KBNN cấp huyện được giao nhiệm vụ kiểm soát, hạch toán, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước.

6. Công trao đổi dữ liệu bằng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng (Công TDDL): Là Công trao đổi dữ liệu qua Internet giữa KBNN với đơn vị sử dụng ngân sách, ngân hàng thương mại đối với thông tin của Bảng thanh toán 09.

7. Bảng thanh toán 09: Là Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng theo Mẫu số 09 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

8. Bảng kê 07: Là Bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

9. Chứng từ chuyên tiền: Là Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi ban hành kèm theo Phụ lục II, Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN; hoặc Giấy rút vốn ban hành kèm theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (đối với trường hợp chi lương từ chi phí ban quản lý dự án).

10. Hệ thống DVCTT: Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

11. TABMIS: Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc

12. NHTM: Ngân hàng thương mại.

13. TTĐT-NH: Hệ thống thanh toán điện tử với Ngân hàng

14. TTSP: Chương trình Thanh toán song phương

15. TTLNH: Chương trình Thanh toán liên ngân hàng

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Đơn vị KBNN có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý yêu cầu thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản của ĐVSDNS theo đúng quy định của quy trình này.

2. Về cơ chế kiểm soát chi, hồ sơ kiểm soát chi, nội dung kiểm soát chi, thời gian kiểm soát chi và nguyên tắc kiểm soát chi, tài khoản, mẫu tờ khai, phương pháp ghi chép chứng từ đối với khoản chi cá nhân qua tài khoản thực hiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Đối với Chứng từ chuyên tiền; Bảng thanh toán 09 (trường hợp nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT hoặc tải file theo cấu trúc do KBNN quy định (file excel) công bố trên hệ thống DVCTT); Bảng kê 07 (trường hợp nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT): Hệ thống DVCTT hỗ trợ tự động kiểm tra định dạng số tiền, đối chiếu đảm bảo khớp đúng giữa số tiền chi tiết và tổng số trên từng bảng biểu; đồng thời hệ thống hỗ trợ kiểm tra tổng số tiền trên Bảng thanh toán 09 khớp với tổng số tiền trên Chứng từ chuyên tiền.

Đối với Bảng kê 07 (trường hợp ĐVSDNS đính kèm file định dạng pdf): Hệ thống DVCTT không hỗ trợ kiểm tra định dạng số tiền và đối chiếu giữa số

tiền chi tiết và tổng số.

4. Tất cả các giao dịch điện tử đối với các khoản thanh toán, chi trả cho cá nhân chuyển từ ĐVSDNS đến KBNN và từ KBNN đến các NHTM phải được ký số theo quy định của Luật giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn.

5. Trong quá trình kiểm soát, trường hợp phát hiện các khoản chi trả cho cá nhân không đảm bảo các điều kiện theo quy định, KBNN thực hiện lập Thông báo từ chối thanh toán theo mẫu quy định, trình Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo đơn vị KBNN phê duyệt, ký số để gửi đơn vị giao dịch.

6. Trường hợp sai một phần thông tin trên Bảng thanh toán 09 dẫn đến NHTM không thanh toán được đến đối tượng thụ hưởng, ĐVSDNS lập lại chứng từ kèm theo Bảng thanh toán 09 cho các đối tượng thụ hưởng sai thông tin. Sau khi nhận được hồ sơ thanh toán cho các đối tượng thụ hưởng sai thông tin do ĐVSDNS gửi lại, KBNN thực hiện kiểm soát chi và chuyển tiền vào tài khoản thanh toán của ĐVSDNS tại NHTM để thực hiện chi thanh toán cho các cá nhân bị sai thông tin. Đối với trường hợp này, ĐVSDNS phải thực hiện liên kết với hồ sơ chi thanh toán cá nhân ĐVSDNS đã gửi KBNN trước đó. Trường hợp ĐVSDNS không liên kết với hồ sơ trước đó, GDV thực hiện từ chối tiếp nhận hồ sơ chi thanh toán cá nhân.

Trường hợp ngân hàng trả lại toàn bộ các lệnh thanh toán do lỗi của đơn vị sử dụng ngân sách, ĐVSDNS lập lại toàn bộ hồ sơ chi thanh toán cá nhân.

Điều 4. Quy trình gửi, tiếp nhận, xử lý hồ sơ thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản

1. GDV hướng dẫn ĐVSDNS thực hiện lập hồ sơ thanh toán cá nhân qua tài khoản theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quy trình này. Ngân hàng thương mại nhận dữ liệu Bảng thanh toán 09 theo quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quy trình này.

2. Quy trình tiếp nhận hồ sơ kiểm soát chi:

Bước 1: GDV truy cập vào hệ thống DVCTT của KBNN kiểm tra (hồ sơ, chứng từ) đảm bảo đầy đủ số lượng và loại hồ sơ, tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ.

Bước 2:

- Trường hợp hồ sơ chưa đúng, chưa đủ, chưa đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ theo quy định, GDV nhập đầy đủ lý do từ chối đối với từng hồ sơ và ghi đầy đủ yêu cầu các loại tài liệu nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh trên hệ thống DVCTT và trả lại hồ sơ cho đơn vị giao dịch. Hệ thống DVCTT cập nhật tình trạng “KBNN từ chối tiếp nhận hồ sơ” và tự động gửi kết quả từ chối tiếp nhận hồ sơ và chứng từ thanh toán cho đơn vị giao dịch, đồng thời, hệ thống DVCTT tự động gửi email thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ cho đơn vị giao dịch.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trên hệ thống DVCTT, GDV tiếp nhận hồ sơ, hệ thống DVCTT cập nhật tình trạng “KBNN đã tiếp nhận hồ sơ” cho

đơn vị giao dịch, đồng thời, hệ thống DVCTT tự động gửi email thông báo đã tiếp nhận hồ sơ cho đơn vị giao dịch.

- Về lập Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả

Trường hợp, vì lý do bất khả kháng KBNN không trả kết quả giải quyết hồ sơ của đơn vị đúng thời hạn quy định ghi trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, KBNN lập Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu số 05 ban hành kèm theo Quy trình xử lý, luân chuyển hồ sơ, chứng từ các khoản chi ngân sách nhà nước tại KBNN cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3519/QĐ-KBNN ngày 30/6/2020 của KBNN.

3. Quy trình kiểm soát, thanh toán:

Bước 1: GDV kiểm soát chi theo quy định hiện hành, GDV thực hiện hoàn thiện các thông tin sau: phương thức thanh toán với ngân hàng; Mã ngân hàng nhà cung cấp (mã 8 số của ngân hàng nơi khách hàng mở tài khoản); Mã ngân hàng phục vụ KBNN (tên tài khoản ngân hàng áp thanh toán); Mã địa bàn hành chính.

Lưu ý:

- Hệ thống DVCTT tự động điền nội dung thanh toán đi ngân hàng theo cấu trúc: [Mã Bàn thanh toán 09]++[Tổng số LTT]++[Thanh toán ca nhân]

- GDV kiểm soát chi theo quy định hiện hành và thực hiện in phục hồi 01 liên chứng từ và ký lên bản in phục hồi, sau đó GDV trình Lãnh đạo phòng trên Hệ thống DVCTT; đồng thời, GDV chuyển chứng từ in phục hồi lên Lãnh đạo phòng.

Bước 2: Lãnh đạo phòng kiểm soát hồ sơ

- Trường hợp chấp nhận: Ký số phê duyệt hồ sơ và ký trên chứng từ in phục hồi. Sau đó chuyển lại hồ sơ, chứng từ in phục hồi cho GDV để trình Lãnh đạo đơn vị KBNN phê duyệt.

- Trường hợp không chấp nhận: Chuyển trả GDV và ghi rõ lý do

Bước 3: Trên hệ thống DVCTT của KBNN, Lãnh đạo đơn vị KBNN kiểm soát hồ sơ, chứng từ, phê duyệt và ký số chứng từ và ký chứng từ in phục hồi. Sau khi Lãnh đạo đơn vị KBNN ký số, chứng từ chi được giao diện tự động sang hệ thống TABMIS.

Sau khi Lãnh đạo đơn vị KBNN phê duyệt, GDV phát hiện sai thông tin (do đơn vị nhập sai). Trường hợp giao diện vào TABMIS không thành công: Trên hệ thống DVCTT, GDV lựa chọn tạo Thông báo từ chối thanh toán trình Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo đơn vị KBNN phê duyệt theo quy định. Trường hợp giao diện thành công vào hệ thống TABMIS, quy trình xử lý sai sót trong thanh toán thực hiện hướng dẫn tại quy trình TTSPĐT tại Công văn số 3545/KBNN-KTNN ngày 01/07/2020, Công văn số 2888/KBNN-KTNN ngày 21/6/2022; Quy trình nghiệp vụ thanh toán điện tử liên ngân hàng tập trung tại KBNN ban hành kèm theo Quyết định số 5656/QĐ-KBNN ngày 07/11/2022.

Trường hợp Lãnh đạo đơn vị KBNN không phê duyệt, Lãnh đạo đơn vị KBNN ghi rõ lý do và chuyển Lãnh đạo phòng, GDV kiểm tra, xử lý.

Bước 4: Các chứng từ từ Hệ thống DVCTT giao diện vào hệ thống TABMIS thực hiện theo quy trình liên thông chứng từ giữa các hệ thống hướng dẫn tại Công văn số 5837/KBNN-CNTT ngày 10/11/2021 (đối với chứng từ thanh toán qua hệ thống TTSPĐT) và Quyết định số 5656/QĐ-KBNN ngày 07/11/2022 (đối với chứng từ thanh toán qua hệ thống TTLNH).

Bước 5: Sau khi thanh toán thành công tại hệ thống thanh toán, Lãnh đạo phòng cập nhật ngày thanh toán trên Hệ thống DVCTT và thực hiện ký số phê duyệt báo Nợ và trả kết quả cho ĐVSDNS. Đồng thời, Hệ thống DVCTT tự động gửi email cho ĐVSDNS. GDV lưu chứng từ in phục hồi vào tập chứng từ ngày và hồ sơ theo quy định.

4. Quy trình xử lý của KBNN trong trường hợp NHTM chuyển trả:

a) Về hướng dẫn hoàn trả trong trường hợp sai một phần thông tin trên Bảng thanh toán 09:

Căn cứ thông tin hoàn trả từ NHTM, kế toán hạch toán vào tài khoản của ĐVSDNS tại KBNN. Trường hợp chưa rõ thông tin, kế toán hạch toán vào tài khoản chờ xử lý và thực hiện tra soát với ĐVSDNS để hoàn trả đúng vào tài khoản của ĐVSDNS mở tại KBNN.

Căn cứ chứng từ và Bảng thanh toán 09 cho đối tượng thụ hưởng của đơn vị sử dụng ngân sách gửi qua DVCTT, đơn vị KBNN thực hiện kiểm soát, thanh toán cho các đối tượng thụ hưởng bị sai thông tin theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

b) Về hướng dẫn hoàn trả trong trường hợp sai toàn bộ thông tin trên Bảng thanh toán 09:

Đơn vị KBNN nhận lệnh thanh toán chuyển trả từ NHTM, hạch toán vào tài khoản đơn vị tại KBNN; Sau khi ĐVSDNS gửi lại hồ sơ chi thanh toán cá nhân, KBNN thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 5. Lưu trữ chứng từ, hồ sơ

1. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến thực hiện lưu điện tử đối với hồ sơ, chứng từ và thực hiện sao lưu theo định kỳ trên hệ thống đảm bảo an toàn.

2. Chứng từ chuyển tiền: GDV thực hiện lưu trữ 01 liên in phục hồi vào tập chứng từ hàng ngày.

3. Hồ sơ gửi kèm và Bảng thanh toán 09; Bảng kê 07 (nếu có): thực hiện lưu trữ điện tử trên hệ thống dịch vụ công (không phải in phục hồi).

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị KBNN

1. Trách nhiệm của Giao dịch viên.

- Thực hiện kiểm soát hồ sơ, chứng từ đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính, các văn bản hướng dẫn của KBNN và quy định của pháp luật hiện hành.

- Hạch toán kế toán, thanh toán theo đúng quy định của chế độ kế toán NSNN và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, KBNN.

- Kiểm tra việc ký số trên các chứng từ chuyển tiền của ĐVSDNS phải đúng họ tên, chức danh các thành viên theo quyết định của cấp có thẩm quyền, đã thực hiện đăng ký với Kho bạc Nhà nước.

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo đúng quy định.

2. Trách nhiệm của Lãnh đạo phòng:

- Lãnh đạo phòng chịu trách nhiệm về việc kiểm soát chi thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc kiểm soát chi đúng pháp luật, chính sách, chế độ của nhà nước và kiểm soát nội dung hạch toán kế toán và thanh toán cho đơn vị giao dịch đảm bảo theo đúng chế độ và đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện báo Nợ, báo Có cho đơn vị theo quy định.

- Chỉ đạo công tác lưu trữ hồ sơ tài liệu, công tác đối chiếu số liệu đảm bảo theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị KBNN

- Thủ trưởng các đơn vị KBNN có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung của Quy trình này.

- Lãnh đạo đơn vị KBNN được phân công phụ trách chịu trách nhiệm về việc kiểm soát chi thuộc thẩm quyền và phạm vi, nhiệm vụ kiểm soát chi được giao phụ trách, đảm bảo việc kiểm soát chi chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, KBNN, quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Quy trình này.

- Quản lý, tổ chức phân công công chức làm công tác kiểm soát chi đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy trình này tại các đơn vị thuộc và trực thuộc.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc KBNN.

1. Cục Công nghệ thông tin đảm bảo giám sát, quản trị vận hành hạ tầng mạng kết nối 24/7, không gây gián đoạn quy trình trao đổi thông tin giữa KBNN và NHTM. Khi phát sinh sự cố (nếu có) tập trung huy động các nguồn lực xử lý dứt điểm ngay trong ngày làm việc.

2. Cục Kế toán Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn về hạch toán và thanh toán.

3. Vụ Kiểm soát chi chịu trách nhiệm hướng dẫn chung về quy trình thực hiện và nguyên tắc kiểm soát.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Quy trình này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Các đơn vị liên quan trực thuộc KBNN, các đơn vị KBNN chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy trình này.
3. Trong quá trình thực hiện trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản dẫn chiếu tại Quy trình này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) thì được áp dụng theo các văn bản mới ban hành.
4. Trường hợp có khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện, đề nghị các đơn vị KBNN phản ánh kịp thời về KBNN để phối hợp nghiên cứu giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục I

Hướng dẫn DVSDNS thực hiện lập hồ sơ, chứng từ thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản

(Kèm theo Quy trình Kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Công trao đổi dữ liệu theo Quyết định số 7118 /QĐ-KBNN ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Kho bạc Nhà nước)

1. Các bước thực hiện.

Bước 1: Kế toán viên tại DVSDNS thực hiện như sau:

a) Lập hồ sơ thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản theo thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN và hướng dẫn tại Thông tư số 62/TT-BTC ngày 22/06/2020 Bộ Tài chính hướng dẫn về kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua KBNN, trong đó lưu ý một bộ hồ sơ thanh toán cho cá nhân gồm:

(i) Đối với Chứng từ chuyển tiền được nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT: Hệ thống DVCTT hỗ trợ tự động kiểm tra định dạng số tiền, đối chiếu đảm bảo khớp đúng giữa số tiền chi tiết và tổng số trên Chứng từ chuyển tiền. Đồng thời hệ thống hỗ trợ kiểm tra tổng số tiền trên Bảng thanh toán 09 khớp với tổng số tiền trên Chứng từ chuyển tiền.

(ii) Đối với Bảng thanh toán 09 có thể nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT hoặc tải file theo cấu trúc do KBNN quy định (file excel) công bố trên hệ thống DVCTT, hệ thống không chấp nhận đính kèm file (định dạng pdf). Hệ thống DVCTT tự động kiểm tra định dạng số tiền, đối chiếu đảm bảo khớp đúng giữa số tiền chi tiết và tổng số trên Bảng thanh toán 09.

(iii) Đối với những khoản chi có quy định định mức tại Quy chế chi tiêu nội bộ, văn bản quy phạm pháp luật như: chi hỗ trợ, trợ cấp, phụ cấp khác (không bao gồm các khoản phụ cấp theo lương theo hệ thống mục lục ngân sách hiện hành), khoán, học bổng, các khoản thanh toán khác cho cá nhân:

Trường hợp chứng từ chuyển tiền của DVSDNS không thể hiện được hết nội dung chi, số lượng, định mức, đơn giá thực tế thì DVSDNS lập Bảng kê 07.

Đối với Bảng kê 07 có thể nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT hoặc đính kèm file (định dạng pdf). Đối với trường hợp DVSDNS nhập trực tiếp trên Hệ thống DVCTT, Hệ thống DVCTT tự động kiểm tra định dạng số tiền, đối chiếu đảm bảo khớp đúng giữa số tiền chi tiết và tổng số trên Bảng kê 07. Đối với trường hợp DVSDNS đính kèm file (định dạng pdf), Hệ thống DVCTT không hỗ trợ kiểm tra định dạng số tiền, đối chiếu giữa số tiền chi tiết và tổng số trên Bảng kê 07.

(iv) Tải tài liệu đính kèm khác (định dạng pdf) (nếu có).

b) Trường hợp sai thông tin trên Bảng thanh toán 09 dẫn đến NHTM không

thanh toán được đến đối tượng thụ hưởng:

- Trường hợp sai một phần thông tin trên Bảng thanh toán 09, ĐVSDNS lập lại chứng từ kèm theo Bảng thanh toán 09 cho các đối tượng thụ hưởng sai thông tin. Đối với trường hợp này, ĐVSDNS phải thực hiện liên kết với hồ sơ chi thanh toán cá nhân do ĐVSDNS đã gửi KBNN trước đó.

- Trường hợp NHTM hoàn trả toàn bộ lệnh thanh toán, ĐVSDNS lập lại toàn bộ hồ sơ chi thanh toán cá nhân.

Bước 2: Kế toán trưởng hoặc ủy quyền kế toán trưởng kiểm soát hồ sơ, chứng từ

- Trường hợp thông tin hợp pháp, hợp lệ: Kiểm soát và ký số chuyển Chủ tài khoản/Ủy quyền chủ tài khoản phê duyệt.

- Trường hợp thông tin không hợp pháp, hợp lệ: Từ chối chuyển trả cho Kế toán viên xử lý.

Bước 3: Chủ tài khoản/ Ủy quyền chủ tài khoản phê duyệt hồ sơ:

- Trường hợp thông tin hợp pháp, hợp lệ: Kiểm soát và ký số gửi KBNN.

- Trường hợp thông tin không hợp pháp, hợp lệ: Từ chối chuyển trả cho Kế toán trưởng/Ủy quyền Kế toán trưởng, Kế toán trưởng/Ủy quyền Kế toán trưởng chuyển trả cho Kế toán viên thực hiện chỉnh sửa/cập nhật.

2. Lưu ý:

Đơn vị giao dịch lựa chọn và phối hợp với ngân hàng thương mại tổ chức ký hợp đồng về việc mở, sử dụng tài khoản thanh toán của đơn vị, tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại NHTM chỉ sử dụng để làm thủ tục trích chuyển các khoản chi thanh toán cá nhân vào các tài khoản thanh toán của từng đối tượng thụ hưởng, đơn vị giao dịch không được phép sử dụng tài khoản này cho các mục đích khác theo quy định tại Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 sửa đổi một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

Phụ lục II

Hướng dẫn các ngân hàng thương mại nhận dữ liệu Bảng thanh toán 09

(Kèm theo Quy trình Kiểm soát, thanh toán, chi trả cho cá nhân qua tài khoản và trao đổi thông tin Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trên Cổng trao đổi dữ liệu theo Quyết định số 7118/QĐ-KBNN ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Kho bạc Nhà nước)

I. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Bước 1: Nhận Lệnh thanh toán do KBNN gửi đến qua chương trình TĐT-TNH.

Lưu ý:

- Cấu trúc nội dung Lệnh thanh toán chi thanh toán cá nhân có cấu trúc như sau: [Mã Bảng thanh toán 09]++[Tổng số LTT]++[Thanh toán cá nhân]; Trường hợp không nhận được lệnh thanh toán có cấu trúc nội dung nêu trên thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy trình này.

- NHTM phải nhận và hạch toán đầy đủ số lệnh thanh toán (theo thông tin “Tổng số LTT” trên nội dung lệnh thanh toán trước khi nhận Bảng thanh toán 09.

Bước 2: Nhận Bảng thanh toán 09:

NHTM nhận dữ liệu Bảng thanh toán 09 theo một trong hai cách sau:

i) NHTM tải (download) Bảng thanh toán 09 trên Cổng trao đổi dữ liệu trên Internet của KBNN bằng cách truy cập vào Cổng TĐDL, nhập hai yếu tố sau: Mã bảng thanh toán 09, số tài khoản thanh toán tại ngân hàng của ĐVSDNS, thực hiện thanh toán cho đối tượng thụ hưởng.

ii) NHTM kết nối với API của Cổng TĐDL KBNN; NHTM nhận dữ liệu Bảng thanh toán 09 qua dịch vụ trao đổi dữ liệu trên Cổng TĐDL.

NHTM tự động nhận Bảng thanh toán 09, nếu thành công, NHTM làm thủ tục chuyển tiền từ tài khoản thanh toán của đơn vị sang tài khoản thanh toán cá nhân theo từng đối tượng thụ hưởng tại Bảng thanh toán 09 và đúng với lệnh thanh toán trên cơ sở Mã Bảng thanh toán 09 kèm theo Chứng từ chuyển tiền.

Lưu ý: Trường hợp có phát sinh sự cố hoặc lỗi trong quá trình nhận Bảng thanh toán 09 qua Cổng TĐDL, trong vòng 01 ngày làm việc nếu NHTM/KBNN chưa khắc phục được thì KBNN thông báo bằng email cho NHTM để nhận Bảng thanh toán 09 như “Trường hợp NHTM chưa kết nối trực tiếp với Cổng TĐDL”.

II. NGUYÊN TẮC HOÀN TRẢ VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI, TRONG TRƯỜNG HỢP NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CHUYỂN TRẢ

1. Nguyên tắc hoàn trả

1.1. Hoàn trả toàn bộ các lệnh thanh toán ngân hàng nhận được theo thông tin Bảng thanh toán 09 trong các trường hợp sau:

- ĐVSDNS chưa ký hợp đồng với ngân hàng thương mại về việc mở, sử dụng tài khoản thanh toán của đơn vị tại ngân hàng thương mại để chi thanh toán cá nhân theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 sửa đổi một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

- Trường hợp trong vòng 02 ngày làm việc NHTM không nhận đủ các Lệnh thanh toán theo thông tin trên nội dung Lệnh thanh toán (tổng số tiền của các Lệnh thanh toán ngân hàng nhận được không bằng tổng số tiền trên Bảng thanh toán 09).

1.2. Hoàn trả một phần các giao dịch chi thanh toán cá nhân không thành công trong các trường hợp sau:

- Trong Bảng thanh toán 09 có tên ngân hàng của người hưởng sai/không tồn tại so với Bảng danh mục ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.

- Sai số tài khoản, tên của cá nhân người hưởng trên Bảng thanh toán 09.

- Tài khoản của cá nhân trên Bảng thanh toán 09 có trạng thái đóng/không hiệu lực.

1.3. Thời gian hoàn trả:

Đối với các trường hợp phải hoàn trả, chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo, NHTM có trách nhiệm trích tài khoản thanh toán của đơn vị sử dụng ngân sách tại ngân hàng hoàn trả số tiền vào tài khoản của đơn vị sử dụng ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

2. Quy trình xử lý của Ngân hàng thương mại, trong trường hợp Ngân hàng thương mại chuyển trả

2.1. Về hướng dẫn hoàn trả một phần số tiền của Bảng thanh toán 09:

NHTM thông báo cho ĐVSDNS được biết và lập lệnh hoàn trả đối với các giao dịch bị sai thông tin cho KBNN.

(i) Đối với trường hợp NHTM tải (download) Bảng thanh toán 09 trực tiếp trên Công TDDL: NHTM lập từng lệnh thanh toán của từng cá nhân sai thông tin thực hiện hoàn trả vào tài khoản ĐVSDNS (theo thông tin tên và tài khoản Đơn vị chuyển trên Lệnh thanh toán do KBNN chuyển) mở tại đơn vị KBNN. Trong đó, nội dung từng lệnh thanh toán chuyển trả ghi rõ: Mã Bảng thanh toán 09, tên cá nhân bị hoàn trả, tài khoản cá nhân bị hoàn trả, lý do hoàn trả;

(ii) Đối với trường hợp NHTM kết nối với API của Công TDDL KBNN: NHTM lập 01 lệnh thanh toán với tổng tiền của các cá nhân sai thông tin, thực hiện hoàn trả vào tài khoản của ĐVSDNS (theo thông tin tên và tài khoản Đơn vị chuyển trên Lệnh thanh toán do KBNN chuyển) mở tại đơn vị KBNN; Trong đó, nội dung lệnh thanh toán chuyển trả ghi rõ: Mã Bảng thanh toán 09; lý do hoàn trả; tổng số cá nhân bị hoàn trả, đồng thời phản hồi danh sách các cá nhân bị hoàn trả trên Công TDDL.

Lưu ý: Trường hợp chưa rõ thông tin, Viettinbank phối hợp với KBNN xác định thông tin hoàn trả.

2.2. Về hướng dẫn hoàn trả toàn bộ các lệnh thanh toán ngân hàng nhận được theo thông tin Bảng thanh toán 09:

Trường hợp NHTM tải (download) Bảng thanh toán 09 từ ứng dụng của Cổng TĐDL của KBNN và trường hợp NHTM kết nối với API của Cổng TĐDL của KBNN: NHTM thông báo cho ĐVSDNS, đồng thời thực hiện trả lại toàn bộ các Lệnh thanh toán ngân hàng nhận được tương ứng với Bảng thanh toán 09, tại nội dung lệnh thanh toán ghi rõ: Mã Bảng thanh toán 09, lý do hoàn trả.